

Bản án số: 65/2017/HSPT

Ngày: 02-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ong Thân Thắng.

Các Thẩm phán: 1. Ông Ngô Quang Dũng.
2. Ông Bạch Đăng Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thế - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/HSPT ngày 17/5/2017 đối với bị cáo Mông Văn H1 và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

1. Mông Văn H1, tên gọi khác: không có; sinh năm 1961 tại xã Đ, huyện Y; nơi đăng ký HKTT: thôn M, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; số Chứng minh nhân dân: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/10; dân tộc: Nùng; con ông Mông Văn S, sinh năm 1926 (đã chết) và bà Lưu Thị M, sinh năm 1927 (đã chết); có vợ Hoàng Thị M, sinh năm 1961 và có 3 con; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Hà Văn T, tên gọi khác: không có; sinh năm 1980 tại xã Đ, huyện H; nơi đăng ký HKTT: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; số Chứng minh nhân dân: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Nùng; con ông Hà Văn M, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Vi Thị L, sinh năm 1935; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 và có 2 con; tiền sự: Không; tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ

từ ngày 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

3. Hoàng Văn G, tên gọi khác: không có; sinh năm 1983 tại xã Đ, huyện H; nơi đăng ký HKTT: thôn M, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; số Chứng minh nhân dân: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Nùng; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1964; có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1988 và có 2 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 86/2015/HSST ngày 23/12/2015 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

4. Hoàng Văn N, tên gọi khác: không có; sinh năm 1981 tại xã Đ, huyện H; nơi đăng ký HKTT: thôn M, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; số Chứng minh nhân dân: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Nùng; con ông Hoàng Văn M (đã chết) và bà Sầm Thị N (đã chết); có vợ là Hà Thị H, sinh năm 1983 và có 2 con; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; vắng mặt.

** Những người tham gia tố tụng: Vụ án còn có 7 bị cáo khác, 4 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng số 12/KSĐT ngày 15/3/2017 của VKSND huyện Y và bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 14/4/2017 của TAND huyện Y, tỉnh Bắc Giang thì nội dung vụ án như sau:

Do vợ chồng anh Mông Văn T là con trai đi làm ăn xa nên có nhờ Mông Văn H1 là bố đẻ trông coi nhà và nấu cơm cho các cháu nội ăn. Chiều ngày 21/12/2016, Mông Văn H1 mời Hà Văn Q, Vi Văn H, Hoàng Văn G, Hà Văn T, Nguyễn Văn T đến nhà anh Mông Văn T ăn cơm, uống rượu. Sau đó có thêm Hà Văn Q và Hoàng Văn T đến cùng ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn cơm, uống rượu xong, Mông Văn H1, Hoàng Văn G, Hà Văn T, Hoàng Văn T, Hà Văn Q cùng rủ nhau đánh bạc, tất cả đồng ý. Hà Văn T lấy 01 bát sứ con, 01 đĩa sứ ở chạn bát nhà bếp và 04 quân vị được làm từ mảnh tre kích thước khoảng 01cm, có một mặt được bôi đen ở trên đỉnh tủ lạnh kê ở nhà bếp và cùng các đối tượng đi vào gian buồng phía bên trái nhà anh Mông Văn T theo hướng từ cửa đi vào. Mông Văn H1 trải 01

chiếu cói đôi, 01 chiếu đơn xuống nền gian buồng, sau đó các đối tượng ngồi xuống chiếu đánh bạc với nhau dưới hình thức đánh xóc đĩa được, thua bằng tiền. Tiếp theo có lần lượt có Trần Minh T, Hoàng Văn H1, Nguyễn Đức Đ, Hoàng Văn N đến vào tham gia đánh bạc, Hoàng Văn N đi xuống gian nhà bếp nhà anh Mông Văn T xé vỏ hộp mì tôm Kokomi để làm bảng vị rồi mang lên tham gia đánh bạc với các đối tượng trên. Sau đó có Mông Gia T và Mông Văn H2 đến cùng vào tham gia đánh bạc. Khi đánh bạc những người chơi quy ước với nhau cửa chắn ở bên phía tay phải, cửa lẻ ở bên phía tay trái của người xóc cái, mỗi người chơi đặt tiền để tham gia đánh bạc thấp nhất là 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*), còn cao thì không giới hạn. Phương thức đánh bạc được thực hiện như sau: Người xóc cái cho 04 quân vị vào lòng đĩa sứ rồi úp bát sứ lên, cầm trên tay xóc làm nhiều lần rồi đặt xuống chiếu. Sau đó người chơi đặt tiền tham gia đánh bạc theo hai cửa chắn, lẻ. Sau khi người chơi đặt tiền xong, người xóc cái mở bát ra, nếu ván nào có 03 quân vị mặt đen, 01 quân vị mặt trắng hoặc 03 quân vị mặt trắng, 01 quân vị mặt đen là về cửa lẻ, ván nào có 02 quân vị mặt đen, 02 quân vị mặt trắng hoặc 04 quân vị mặt đen hoặc 04 quân vị mặt trắng là về cửa chắn. Nếu về cửa chắn thì những người đặt tiền ở cửa chắn thắng được tiền tương đương số tiền đã đặt, còn cửa lẻ bị thua số tiền đã đặt. Nếu về cửa lẻ thì những người đặt tiền ở cửa lẻ thắng được số tiền tương đương số tiền đã đặt, còn cửa chắn bị thua số tiền đã đặt. Các đối tượng đánh bạc được, thua với người xóc cái. Khi bắt đầu đánh bạc thì Hoàng Văn G là người xóc cái, được một lúc thì chuyển cho Mông Văn H1 xóc cái, một lúc sau lại chuyển cho Hà Văn Q xóc cái, được một lúc thì chuyển cho Hoàng Văn N xóc cái. Ngoài ra người chơi còn có thể đánh bạc bằng cách đặt tiền vào bảng vị do Hoàng Văn N cầm. Bảng vị được vẽ 04 ô gồm: ô 03 đen, 01 trắng; ô 03 trắng, 01 đen; ô 04 đen và ô 04 trắng. Trong các ô 03 đen 01 trắng và 03 trắng, 01 đen tỷ lệ được thua là đặt 01 ăn 03; ví dụ: Đặt 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*) mà thắng thì sẽ được 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*), còn thua thì bị mất 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*). Trong các ô 04 đen và 04 trắng tỷ lệ được thua là đặt 01 ăn 10. Kết quả xác định thắng, thua của bảng vị phụ thuộc vào kết quả của các quân vị khi người người xóc cái khi mở bát, nếu ván nào có 03 quân vị mặt đen, 01 quân vị mặt trắng là về ô 03 đen, 01 trắng, ván nào có 03 quân vị mặt trắng, 01 quân vị mặt đen là về ô 03 trắng, 01 đen, ván nào có 04 quân vị mặt đen là về ô 04 đen, ván nào có 04 quân vị mặt trắng là về ô 04 trắng. Khi đánh bảng vị thì người chơi đánh được thua với người cầm bảng vị là Hoàng Văn N, bị cáo vừa cầm bảng vị, vừa đặt tiền tham gia đánh cửa chắn, lẻ cùng những người khác. Các đối tượng đánh bạc đến hồi 22 giờ 30 phút ngày 21/12/2016 thì bị Tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bát sứ con; 01 đĩa sứ; 04 quân vị

được làm từ mảnh tre (đóm) có một mặt bôi đen; 01 chiếc cói đôi cũ rách; 01 chiếc đơn đã cũ rách; Thu tại chiếc bạc số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 7.200.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng*); 01 bảng vị được làm từ vỏ hộp mì tôm Kokomi; Ngoài ra còn thu giữ trong người của các đối tượng tài sản là tiền, điện thoại di động và một số phương tiện là xe mô tô, giấy tờ có liên quan.

Quá trình điều tra đã xác định được các đối tượng Mông Văn H1, Hà Văn T, Hoàng Văn G, Hà Văn Q, Hoàng Văn T, Hoàng Văn N, Trần Minh T, Hoàng Văn H1, Nguyễn Đức Đ, Mông Văn H2 và Mông Gia T thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền; các đối tượng Vi Văn D, Vi Văn H, Mông Văn H3, Hoàng Văn H2 có mặt tại nhà anh Mông Văn T và bị bắt giữ nhưng không thực hiện hành vi đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.390.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/KSĐT ngày 15/3/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang truy tố các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T, Hoàng Văn G, Hà Văn Q, Hoàng Văn T, Hoàng Văn N, Trần Minh T, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức Đ, Mông Văn H2 và Mông Gia T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 14/4/2017 của TAND huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định: Tuyên bố các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T, Hoàng Văn G, Hoàng Văn N, Hà Văn Q, Hoàng Văn T, Trần Minh T, Hoàng Văn H, Nguyễn Đức Đ, Mông Văn H2, Mông Gia T phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điều 20; khoản 2 Điều 30, Điều 33, Điều 45, điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53- Bộ luật hình sự, Xử phạt: Mông Văn H1 01 (một) năm tù nhưng trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày tạm giữ (từ 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt tiền bị cáo Mông Văn H1 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

* Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 20; Điều 33, Điều 45, điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53- Bộ luật hình sự, Xử phạt: Hà Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày tạm giữ (từ 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016) thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 20; Điều 33, Điều 45, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53- Bộ luật hình sự, Xử phạt Hoàng Văn N 09 (chín) tháng tù nhưng

trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày tạm giữ (từ 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016) thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 20; Điều 33, Điều 45, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 51; Điều 53; khoản 5 Điều 60- Bộ luật hình sự , Xử phạt: Hoàng Văn G 09 tháng tù; chuyển hình phạt 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 86/2015/HSST ngày 23/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn thành hình phạt tù giam, tổng hợp hình phạt, bắt bị cáo Hoàng Văn G phải chấp hành hình phạt cho cả hai bản án là 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, nhưng được trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày tạm giữ từ ngày 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016; trừ cho bị cáo 39 ngày tạm giữ, tạm giam tại bản án số 86/2015/HSST ngày 23/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn (tổng thời gian tù bị cáo được trừ là 42 (bốn mươi hai) ngày), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn xử phạt các bị cáo khác trong vụ án với mức hình phạt từ 05 tháng tù đến 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 14 tháng và phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn T để sung công quỹ Nhà nước; giải quyết xử lý vật chứng, án phí, điều kiện thi hành án treo và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử xong, ngày 28/4/2017 các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T, Hoàng Văn G, Hoàng Văn N nộp đơn kháng cáo đến TAND huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nội dung kháng cáo của các bị cáo là đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Mông Văn H1 giữ nguyên yêu cầu kháng xin được hưởng án treo. Lý do: Bị cáo hôm đó uống rượu say nên chơi vui chứ không có tính sát phạt chuyên nghiệp, lần đầu phạm tội nên mong HĐXX xem xét khoan hồng.

- Bị cáo Hoàng Văn G giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo. Lý do: Hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, bố mẹ già, vợ còn trẻ, con thì nhỏ, bị cáo lại là lao động chính trong gia đình.

- Bị cáo Hà Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo. Lý do: Bị cáo hộ nghèo ở địa phương, mẹ già yếu, vợ hay đau ốm, con nhỏ, bị cáo là lao động chính; bị cáo có 660.000 đồng đánh một lúc hết ngồi ngoài xem thì bị bắt.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của các bị cáo Mông Văn

H1, Hà Văn T, Hoàng Văn G, Hoàng Văn N được nộp cho TAND huyện Y , tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 15 ngày sau khi tuyên án nên được coi là kháng cáo hợp lệ, đề nghị HĐXX chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm cho các bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn N vắng mặt, có đơn trình bày lý do bị ốm. Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại Điều 245- BLTTHS. Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tại quá trình xét xử phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác. Căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 248- BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 14/4/2017 của TAND huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho các bị cáo theo quy định do là hộ nghèo.

- Bị cáo tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T, Hoàng Văn G, Hoàng Văn N được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang ngày 28/4/2017 theo đúng quy định tại khoản 1, Điều 234- Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về sự vắng mặt của bị cáo Hoàng Văn N: Bị cáo đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt với lý do bị ốm. Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án và quy định tại Điều 245- Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo Hoàng Văn N.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T, Hoàng Văn G, Hoàng Văn N : Hồi 22 giờ 30 phút ngày 21/12/2016; Tổ công tác Công an

huyện Y, tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang vụ đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa, được thua bằng tiền tại nhà của anh Mông Văn T, sinh năm 1981 ở thôn M, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Các đối tượng bị bắt giữ gồm: Mông Văn H1, Hà Văn Q, Trần Minh T, Mông Gia T, Mông Văn H2, Hoàng Văn G, Hoàng Văn N, Nguyễn Đức Đ, Hoàng Văn H, Hà Văn T và Hoàng Văn T. Tang vật thu giữ là tiền mặt cùng các công cụ, phương tiện sử dụng để đánh bạc. Quá trình điều tra đã chứng minh số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 8.390.000đồng (*Tám triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng*). Từ những nội dung trên Tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo Mông Văn H1, Hoàng Văn N, Hoàng Văn G, Hà Văn T và các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 248- Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Mông Văn H1, Hoàng Văn N, Hoàng Văn G, Hà Văn T thấy: Tòa án sơ thẩm đã xác định bị cáo Hoàng Văn G phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo điểm g, khoản 1, Điều 48- BLHS; các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T, Hoàng Văn N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào là đúng. Tòa án sơ thẩm cũng đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo điểm p, khoản 1, Điều 46 cho 4 bị cáo và tình tiết “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ” theo điểm h, khoản 1, Điều 46- BLHS cho các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T là đúng. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án cấp sơ thẩm đánh giá bị cáo Mông Văn H1 là chủ nhà, chuẩn bị chiếu cho việc đánh bạc, xóc cái và trực tiếp tham gia đánh bạc nên có vai trò chính; Tiếp theo là vai trò của bị cáo Hoàng Văn N, bị cáo làm băng vị là công cụ để đánh bạc; cầm băng vị đánh bạc với các bị cáo khác; bị cáo Hoàng Văn N cũng đánh bạc dưới hình thức đánh cửa chắn, lẻ cho đến khi bị bắt. Sau vai trò của bị cáo Hoàng Văn N là vai trò của bị cáo Hà Văn T, bị cáo thực hiện hai hành vi: Lấy bát, đĩa, quân vị làm công cụ đánh bạc; thực hiện hành vi đánh cửa chắn, lẻ với số tiền 660.000đ (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng); Sau vai trò của bị cáo Hà Văn T là vai trò của bị cáo Hoàng Văn G, bị cáo thực hiện hai hành vi: Xóc cái; sử dụng số tiền 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) để thực hiện hành vi đánh cửa chắn, lẻ từ đầu cho đến khi bị bắt giữ. Án sơ thẩm xác định vai trò của các bị cáo là chính xác.

Về nhân thân của các bị cáo: án sơ thẩm xác định các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T là những người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, các bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác là đúng; bị cáo Hoàng Văn G, Hoàng Văn N là những người có nhân thân xấu là đúng, vì: tại bản án số 86/2015/HSST ngày 23/12/2015 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn G 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” thời gian thử thách 16

tháng; tại bản án số 45/2012/HSST ngày 27/11/2012 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn N 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm về tội “Đánh bạc”. Theo quy định tại điều 64 Bộ luật hình sự năm 1999 thì bị cáo chưa được xóa án tích nhưng theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo đã được xóa án tích và không bị coi là có tiền án nhưng vẫn thể hiện bị cáo là đối tượng không chịu tu dưỡng rèn luyện, ý thức chấp hành pháp luật kém.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo cũng như vai trò, tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi các bị cáo đã thực hiện, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn là hoàn toàn phù hợp quy định của pháp luật, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi thường trú cụ thể rõ ràng. Tuy nhiên các bị cáo lại là những đối tượng có vai trò chính, tích cực trong vụ án; các bị cáo Hoàng Văn N, Hoàng Văn G thì có nhân thân xấu đã bị xử phạt tù về tội “Đánh bạc”, nên căn cứ theo hướng dẫn tại khoản 1, khoản 2, Điều 2-Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì không vận dụng sự khoan hồng của pháp luật cho các bị cáo hưởng án treo được. Do đó HĐXX phúc thẩm căn cứ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 248-Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mông Văn H1, Hoàng Văn N, Hoàng Văn G, Hà Văn T về việc xin được hưởng án treo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do các bị cáo Mông Văn H1, Hoàng Văn N, Hoàng Văn G, Hà Văn T thuộc diện hộ nghèo nên căn cứ quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự phúc thẩm cho các bị cáo.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 248-Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T, Hoàng Văn G, Hoàng Văn N. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

-Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T, Hoàng Văn G, Hoàng Văn N phạm tội “Đánh bạc”,

-Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 248; Điều 20; khoản 2 Điều 30, Điều 33, Điều 45, điểm h, điểm p, khoản 1, Điều 46, Điều 53- Bộ luật hình sự, Xử phạt: Mông Văn H1 01 (một) năm tù nhưng trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày tạm giữ (từ 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt tiền bị cáo Mông Văn H1 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 248; Điều 20; Điều 33, Điều 45, điểm h, điểm p, khoản 1, Điều 46, Điều 53- Bộ luật hình sự, Xử phạt: Hà Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày tạm giữ (từ 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 248; Điều 20; Điều 33, Điều 45, điểm p, khoản 1 Điều 46; Điều 53- Bộ luật hình sự, Xử phạt Hoàng Văn N 09 (chín) tháng tù nhưng trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày tạm giữ (từ 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 248; Điều 20; Điều 33, Điều 45, điểm p, khoản 1, Điều 46, điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 51; Điều 53; khoản 5, Điều 60- Bộ luật hình sự, Xử phạt: Hoàng Văn G 09 tháng tù; chuyển hình phạt 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 86/2015/HSST ngày 23/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn thành hình phạt tù giam, tổng hợp hình phạt, bắt bị cáo Hoàng Văn G phải chấp hành hình phạt cho cả hai bản án là 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, nhưng được trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày tạm giữ từ ngày 22/12/2016 đến ngày 25/12/2016; trừ cho bị cáo 39 ngày tạm giữ, tạm giam tại bản án số 86/2015/HSST ngày 23/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn (tổng thời gian tù bị cáo được trừ là 42 ngày), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12- Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự phúc thẩm cho các bị cáo Mông Văn H1, Hà Văn T, Hoàng Văn G, Hoàng Văn N.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Ong Thân Thắng